TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 19/2022/HS-ST Ngày: 06-05-2022.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Sơn

Ông Lê Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Kế Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Như Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 03 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 04 năm 2022, đối với bị cáo:

Ngân Văn S, sinh ngày 22/03/2000 tại huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngân Văn K và bà Vi Thị H1; Có vợ là Lê Thị H2 và 01 con, sinh năm 2022; Tiền sự: Không; Tiền án: 00.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/01/2022 đến nay. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

* Người bào chữa cho bị cáo*:* Ông Hoàng Đức Hiếu - Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 4, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị hại:

Anh Nguyễn Hồng A – Sinh năm: 1983.

Địa chỉ: thôn Th, xã Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

* Người làm chứng:

Anh Bùi Văn T1 – Sinh năm: 2004.

Địa chỉ: thôn Th, xã Q, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho bị hại anh Nguyễn Hồng A có mặt. Vắng mặt người làm chứng là anh Bùi Văn Tú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 13/12/2021, Ngân Văn S (chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 36K3 - 124.16 đến nhà anh Lê Văn Q (sinh năm: 2002, trú tại khu phố Th1, thị trấn Yên Cát, Như Xuân) ăn cơm, uống rượu. Đến khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, S điều khiển xe mô tô với tốc độ khoảng 60 km/h (theo lời khai của S) đi trên đường Hồ Chí Minh theo hướng thị trấn Yên Cát đi xã H, huyện Như Xuân để về nhà. Khi đi đến Km 603 + 311,75m đường Hồ Chí Minh thuộc thôn X, xã Q, huyện Như Xuân, do thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước cùng chiều nên xe mô tô biển kiểm soát 36K3 - 124.16 do S điều khiển đã đâm vào phía sau xe mô tô nhãn hiệu Hon da, biển kiểm soát 36R - 8510 của anh Nguyễn Hồng A (sinh năm: 1983) đang điều khiển chở vợ là chị Trịnh Thị Tr (sinh năm: 1989, đều trú tại thôn T, xã Q, huyện Như Xuân) ngồi ở phía sau đang đi phía trước cùng chiều, làm hai xe mô tô, Ngân Văn S, anh Nguyễn Hồng A và chị Trịnh Thị Tr ngã xuống đường. Chị Trịnh Thị Tr được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa huyện Như Xuân. Đến khoảng 21 giờ 45 phút ngày 14/12/2021, chị Trịnh Thị Tr chết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân đã tổ chức khám nghiệm hiện trường, tử thi, phương tiện, kết quả như sau:

* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường là mặt đường Hồ Chí Minh đoạn từ Km 603 + 311,75 m đến Km 603 + 369,7 m thuộc thôn X, xã Q, huyện Như Xuân. Đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng, chiều rộng của lòng đường là 670 cm, ở giữa có vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn chia mặt đường thành hai làn riêng biệt; hai bên có lề đường rộng 80 cm, tiếp giáp lề đường hai bên là hàng rào tôn hộ lan. Tại vị trí xảy ra tai nạn có hệ thống đèn đường chiếu sáng. Phía Tây của hiện trường là đường Hồ Chí Minh hướng đi thành phố Hà Nội; phía Đông của hiện trường là đường Hồ Chí Minh hướng đi tỉnh Nghệ An; phía Bắc và phía Nam của hiện trường tiếp giáp với vườn tạp. Lấy cột mốc H_3/603 nằm ở lề đường bên phải theo hướng thành phố Hà Nội đi tỉnh Nghệ An làm điểm mốc. Lấy mép trong vạch kẻ lề đường bên lề đường bên phải theo hướng thành phố Hà Nội đi tỉnh Nghệ An làm mép chuẩn.

Cách điểm mốc 1175 cm về hướng Đông (hướng đi tỉnh Nghệ An) phát hiện chùm vết cà trượt không liên tục (ký hiệu là Vc_1 trên sơ đồ hiện trường) dài 4580 cm. Điểm đầu của Vc_1 rộng 74 cm. Tâm của điểm đầu Vc_1 vào mép chuẩn là 163 cm. Điểm cuối của Vc_1 trùng với điểm đầu mút thang giằng chân chống nghiêng của xe mô tô biển kiểm soát 36K3 - 124.16 và cách (vào) mép chuẩn 20 cm. Vc_1 có chiều từ Tây sang Đông. Xung quanh điểm đầu Vc_1 phát hiện: các mảnh vỡ nhựa màu đỏ, xanh; 01 (một) dép nhựa màu tím (bên trái) có điểm xuyến các chấm li ti dạng kim tuyến, kích thước 22 x 07 cm; 01 (một) dép nhựa màu đen (bên phải), kích thước 27 x 09 cm, quai dép có in dòng chữ "BURBERRY" và "LONDON".

Cách điểm đầu Vc_1 990 cm về hướng Đông Nam phát hiện một chiếc áo màu đỏ, viền trắng; một chiếc giày da nam bên phải (dạng giầy da của lực lượng vũ Tr), kích thước 27 x 09 cm và một mảnh vỡ nhựa màu xanh dạng ốp nhựa đầu xe mô tô. Các đồ vật nêu trên nằm ở lề đường bên phải theo hướng Hà Nội - Nghệ An và cách (ra) mép chuẩn trong diện từ 40 - 140 cm.

Cách điểm đầu Vc_1 1940 cm về hướng Đông Nam phát hiện 01 (một) mũ bảo hiểm màu đỏ trắng (loại mũ 1/2 đầu), kích thước 21 x 25 cm. Trên thân mũ có in Logo và dòng chữ "HONDA". Khoảng cách từ tâm mũ ra đến mép chuẩn là 105 cm.

Cách điểm đầu Vc_1 2248 cm về hướng Đông, tại vị trí hàng rào tôn hộ lan bên phải tính theo hướng Hà Nội - Nghệ An phát hiện vết cà trượt làm sạch bụi đất dài 845 cm (ký hiệu là Vc_2 trên sơ đồ hiện trường). Bề mặt vết bám dính chất màu đỏ dạng sơn. Vc_2 có chiều từ Tây sang Đông và cao cách mặt đất trong diện từ 60 - 80 cm. Điểm đầu và điểm cuối Vc_2 cách (ra) mép chuẩn là 64 cm. Tương ứng với Vc_2 trên bề mặt lề đường có dấu vết vân lốp xe mô tô, tâm vết ra mép chuẩn là 65 cm. Tương ứng, song song với đầu Vc_2 về hướng Nam phát hiện một chiếc giày da nam bên trái (dạng giầy da của lực lượng vũ Tr) kích thước 27 x 09 cm, tâm giày ra mép chuẩn là 210 cm.

Cách điểm đầu Vc_1 2650 cm về hướng Đông Nam phát hiện 01 (một) vết máu thấm tại lề đường bên phải theo hướng Hà Nội - Nghệ An. Vết có kích thước 05 x 03 cm, tâm vết ra mép chuẩn là 27 cm.

Cách điểm đầu Vc_1 3150 cm về hướng Đông phát hiện chùm vết cà trượt không liên tục dài 2592 cm (ký hiệu là Vc_3 trên sơ đồ hiện trường). Điểm đầu của Vc_3 trùng với mép chuẩn. Cuối Vc_3 trùng với điểm đầu mút trục sau bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 36R - 8510 và cách (vào) mép chuẩn là 135 cm. Vc_3 có chiều từ Tây sang Đông.

Cách điểm đầu Vc_1 4580 cm (cuối Vc_1) phát hiện xe mô tô màu xanh - đen biển kiểm soát 36K3 - 124.16. Xe bị đổ nghiêng về phía bên trái, đầu xe quay về hướng Bắc, đuôi xe quay về hướng Nam. Trục trước của xe vào mép chuẩn là 110 cm, trục sau của

xe vào mép chuẩn 17 cm. Tại thời điểm khám nghiệm hiện trường, công tắc đèn chiếu sáng của xe đang ở trạng thái bật (ON) và ở chế độ đèn chiếu xa. Hệ thống đèn tín hiệu báo chuyển hướng (xi - nhan) đang ở trạng thái cân bằng (OFF).

Ngay tại điểm cuối Vc_3 4580 cm phát hiện xe mô tô biển kiểm soát 36R - 8510. Xe bị đổ nghiêng về phía bên trái, đầu xe quay về hướng Đông, đuôi xe quay về hướng Tây. Trục trước của xe vào mép chuẩn là 136 cm, trục sau của xe vào mép chuẩn 135 cm. Tại thời điểm khám nghiệm hiện trường, công tắc đèn chiếu sáng của xe đang ở trạng thái bật (ON) và ở chế độ đèn chiếu gần. Hệ thống đèn tín hiệu báo chuyển hướng (xi - nhan) đang ở trạng thái cân bằng (OFF).

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

+ Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 36K3 - 124.16 như sau: Mặt và má phải lốp trước, cạnh bên phải vành trước tương ứng hàng chữ "Road Winner" có vết cà trượt làm sạch bụi đất, mòn cao su, kích thước 40 x 08 cm. Vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến, bề mặt bám dính các chất màu đen dạng cao su, lớp màng sẫm màu. Mặt và má phải lốp trước, cạnh bên phải vành trước tương ứng hàng chữ "Rotation" có vết cà trượt làm sạch bụi đất, mòn cao su, xước kim loại, kích thước 24 x 07 cm. Vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến. Bề mặt vết bám dính chất màng xẫm màu. Mặt trước bên phải, mặt trước chắn bùn trước, mặt trước ốp nhựa bên phải đầu xe có các vết cà trượt làm mòn xước, nứt vỡ nhựa, kích thước 32 x 27cm. Vết có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái làm nứt vỡ ốp nhựa đầu xe. Tại thời điểm khám nghiệm vết cao cách mặt đất 54 - 84 cm. Mặt trước tay phanh; tay nắm lái bên trái; mặt ngoài cánh yếm bên trái; giá để chân trước, chân sau bên trái; mặt ngoài bên trái tay nâng có các vết cà làm xước kim loại, các vết có chiều từ trước về sau, bề mặt vết bám dính các chất màu trắng đục dạng bột đá.

+ Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 36R - 8510 như sau:

Mặt sau bên trái biển số, mặt sau bên trái chắn bùn lốp sau có vết tì trượt làm sạch bụi đất, mòn bóng nhựa, kích thước 20 x 07 cm. Vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ phải sang trái. Bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng cao su, làm bung bật biển số. Tại thời điểm khám nghiệm, vết cao cách mặt đất 37 - 54 cm. Mặt sau bên trái chắn bùn bánh sau, mặt ngoài ốp nhựa bên phải thân xe, mặt sau ốp nhựa cụm đèn hậu, mặt sau tay nâng có các vết cà trượt làm mòn xước, nứt vỡ nhựa, kích thước 27 x 24 cm. Vết có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái. Tại thời điểm khám nghiệm, vết cao cách mặt đất 58 - 85 cm. Mặt và má trái lốp sau tương ứng hàng chữ "Load range", mặt sau phần sau hộp xích, bên trái may ơ có các vết cà trượt, tỳ trượt làm sạch bụi đất, mòn cao su, cong vênh kim loại. Vết có chiều từ ngoài vào tâm tại lốp, từ trước về sau, chếch từ trên xuống dưới. Bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng cao su, vị trí

cao nhất của vết tại hộp xích cách mặt đất 40 cm, làm cong vênh vành theo chiều từ ngoài vào tâm, cong vênh hộp chắn xích. Mặt ngoài cánh yếm bên phải, ốp nhựa bên phải thân xe có các vết cà trượt làm xước sơn màu đỏ, nhựa. Vết có chiều từ trước về sau, vết cao cách mặt đất 60 - 84 cm. Mặt trước ngoài tay nắm phanh; giá để chân trước, chân sau bên phải; mặt ngoài bên phải tay nâng có các vết cà làm mòn xước kim loại, nhựa. Các vết có chiều từ trước về sau, bề mặt bám dính chất màu trắng dạng bột đá.

Tại bản kết luận giám định số: 244/PC09 ngày 31/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

1. Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: mặt và má phải lốp trước, cạnh bên phải vành trước tương ứng hàng chữ "ROAD WINNER" xe mô tô biển kiểm soát 36K3 - 124.16 với mặt sau bên trái biển số, mặt sau bên trái chắn bùn bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 36R - 8510.

2. Tại thời điểm va chạm, xe mô tô biển kiểm soát 36K3 - 124.16 chuyển động cùng chiều, ở phía sau và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô biển kiểm soát 36R - 8510.

3. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu chùm vết cà trượt Vc_1 được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ thành phố Hà Nội đi tỉnh Nghệ An.

4. Ngoài các dấu vết va chạm với nhau, không phát hiện dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 36K3 - 124.16 và xe mô tô biển kiểm soát 36R - 8510 với phương tiện khác.

Tại bản kết luận giám định số: 202/GĐPY-PC09 ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận nguyên nhân chết của chị Trịnh Thị Tr (sinh năm: 1989, trú tại thôn T, xã Q, huyện Như Xuân) là do Vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, phù não.

Sau khi xảy ra sự việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân đã tổ chức đo nồng độ cồn của Ngân Văn S. Tại thời điểm kiểm tra, nồng độ cồn trong hơi thở của Ngân Văn S là 1,020 mg/l (một phẩy không hai miligam trên một lít khí thở) (Bút lục: 89 đến 91).

Về vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Hon da, biển kiểm sát 36R - 8510; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 036498 mang tên Nguyễn Hồng A; 01 (một) chiếc dép nhựa bên phải màu tím; 02 (hai) chiếc giày da (dạng giày da của lực lượng vũ Tr) là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Hồng A.

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm sát 36K3 - 124.16; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011488 mang tên Ngân Văn K là tài sản hợp pháp của

ông Ngân Văn K; 01 chiếc dép nhựa bên phải màu đen, kích thước 27 x 09 cm là của Ngân Văn S.

Tất cả những vật chứng trên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Ngân Văn S đã tự nguyện bồi thường số tiền 210.000.000 đồng (hai trăm mười triệu đồng) chi phí mai táng, cấp dưỡng…cho gia đình người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu gì thêm về dân sự và tự nguyện làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKSNX ngày 25/03/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố Ngân Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Ngân Văn S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho người bị hại giữ nguyên quan điểm không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự. Và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Ngân Văn S đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Ngân Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",".

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngân Văn S với mức án từ 36 đến 39 tháng tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý ông Hoàng Đức Hiếu bào chữa cho bị cáo Ngân Văn S nêu quan điểm: Nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân truy tố bị cáo Ngân Văn S về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cho bị cáo Ngân Văn S được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt; Do bị cáo có điều kiện hoàn cảnh khó khăn (Có xác nhận của chính quyền địa phương) nên đề nghị hội đồng xét xử xem xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thống nhất với quan điểm trợ giúp viên pháp lý và không bổ sung ý kiến bào chữa; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13/12/2021, tại đoạn đường Hồ Chí Minh thuộc thôn X, xã Q, huyện Như Xuân. Ngân Văn S chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định, đã uống rượu vượt quá mức quy định, điều khiển xe mô tô thiếu chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước cùng chiều, đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36K3 - 124.16 đâm va vào phía sau xe mô tô biển kiểm soát 36R - 8510 do anh Nguyễn Hồng A điều khiển chở vợ là chị Trịnh Thị Tr đang đi phía trước cùng chiều, làm chị Tr chết khi đang đi cấp cứu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với nội dung của bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Bị cáo Ngân Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo không có giấy phép lái xe nhưng vẫn tham gia giao thông trong tình trạng nồng độ cồn vượt quá giới hạn quy định, điều khiển xe ô tô thiếu chú ý quan sát, không làm chủ được tốc độ, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước cùng chiều, đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36K3 - 124.16 đâm va vào phía sau xe mô tô biển kiểm soát 36R - 8510 của anh Nguyễn Hồng A đang điều khiển chở vợ là chị Trịnh Thị Tr ngồi sau, làm chị Tr chết là trái quy định pháp luật. Do đó hành vi của Ngân Văn S đã phạm vào tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" thuộc trường hợp: "không có giấy phép lái xe theo quy định" và *"trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định"* được quy định tại điểm a và điểm b, khoản 2, Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất của vụ án: Hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ của bị cáo Ngân Văn S là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác. Bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 9 và khoản 23, Điều 8; khoản 1, Điều 12 Luật giao thông đường bộ; Điều 11 Thông tư 31/2019/TT - BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải và Khoản 1 Điều 35 Luật phòng chống tác hại rượu, bia năm 2019 nhằm đảm bảo an toàn giao thông vận tải, đảm bảo cho hoạt động vận tải đường bộ được thông suốt, được tiến hành bình thường, và bảo vệ an toàn tính mạng, sức khỏe của công dân, bảo vệ tài sản của Nhà nước, của các tổ chức và tài sản của công dân. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng: Ngân Văn S có nhân thân tốt, chưa có tiền sự, tiền án. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường đầy đủ cho gia đình người bị hại; Người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn (Có xác nhận của chính quyền địa phương), vợ mới sinh con nhỏ, bố mẹ già yếu thường xuyên ốm đau. Mặt khác bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, bản thân và gia đình bị cáo sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Vì vậy cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự.

[6] Về hình phạt:

[6.1] Căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; Nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của Ngân Văn S như đã nêu trên, khi quyết định hình phạt xét thấy việc cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian là cần thiết, nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt và **cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật áp dụng** để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo và sớm trở thành người công dân lương thiện.

[6.2] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại và bị cáo đã tự thỏa thuận bồi thường, không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng:

Đối với 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da, biển kiểm sát 36R - 8510; 01 (một) đăng ký xe mô tô số 036498 mang tên Nguyễn Hồng A; 01 (một) chiếc dép nhựa bên phải màu tím; 02 (hai) chiếc giày da (dạng giày da của lực lượng vũ Tr) là tài sản của anh Nguyễn Hồng A.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm sát 36K3 - 124.16; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 011488 mang tên Ngân Văn K là tài sản hợp pháp của ông Ngân Văn K (Là bố đẻ của bị cáo Ngân Văn S)

- 01 Chiếc dép nhựa bên phải màu đen, kích thước 27 x 09 cm là của Ngân Văn S.

Tất cả những vật chứng nêu trên, trong quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại cho chủ sở hữu không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Như Xuân đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về Án phí: Bị cáo Ngân Văn S là người bị kết án nên buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào: Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Ngân Văn S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Ngân Văn S 36 (Ba mươi Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Án phí: Bị cáo Ngân Văn S phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại có mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/05/2022).

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *Người bào chữa cho bị cáo*
- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại;*
- *VKSND H.Như Xuân;*
- *VKSND tỉnh Thanh Hóa;*
- *CQĐT CA H.Như Xuân;*
- *CQTHAHS CA H.Như Xuân;*
- *Chi cục THADS H.Như Xuân;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thu Hằng